CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 84 /2026/QĐ-CTUBND	*Sơn La, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định nội dung và mức chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng từ phần tiền lãi được trích của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và Nghị định số 385/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 30/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 62/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg và Quyết định số 30/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 84/2020/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 84/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định nội dung và mức chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng từ phần tiền lãi được trích của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung và mức chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng từ phần tiền lãi được trích của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La; Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL, Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh *(LĐ, CVCK);*
- Lưu: VT, THKT, Thanh THKT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Nội dung và mức chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng từ phần tiền lãi được trích của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 84 /2026/QĐ-CTUBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung và mức chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng từ phần tiền lãi được trích của nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La và các phòng giao dịch trực thuộc.

b) Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng đối với hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán khoản kinh phí quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí

Kinh phí được sử dụng đúng nội dung, mức chi quy định tại Quy định này, phục vụ trực tiếp hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác và trong phạm vi phần tiền lãi được trích. Không thanh toán trùng cùng một nội dung chi với phí quản lý nguồn vốn ủy thác, kinh phí hoạt động thường xuyên của Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc nguồn kinh phí khác.

Điều 3. Nội dung, mức chi đối với Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Chi công tác phí cho những người đi học tập, trao đổi kinh nghiệm và những người đi thực hiện công tác, kiểm tra, giám sát; chi tổ chức cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết: Nội dung và mức chi thực hiện theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến tín dụng chính sách và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 132/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La;

3. Chi thông tin, tuyên truyền: Chi xây dựng, sản xuất và đăng tải tin, bài, video, phóng sự, tài liệu truyền thông nhằm phổ biến đối tượng, điều kiện, thủ tục vay vốn; hướng dẫn người vay sử dụng vốn đúng mục đích, thực hiện nghĩa vụ trả nợ, trả lãi; thông tin về công tác triển khai, quản lý và kết quả sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La: Mức chi theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi phần kinh phí được trích. Nội dung tuyên truyền phải gắn trực tiếp với nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác.

4. Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu triển khai các nhiệm vụ liên quan hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và công tác ủy thác vốn cho vay: Thanh toán theo chi phí thực tế phát sinh, căn cứ hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

5. Chi tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trực tiếp trong công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, phối hợp triển khai cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: Thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng và trong phạm vi nguồn kinh phí được trích.

6. Chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, tài sản, công cụ, dụng cụ phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội: Theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

7. Chi làm thêm ngoài giờ cho người lao động của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Việc thanh toán căn cứ vào nhiệm vụ được giao, thời gian làm thêm thực tế được xác nhận và bảng tính tiền lương làm thêm giờ.

8. Hỗ trợ chi phí thông tin liên lạc (điện thoại) cho các thành viên Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ liên quan đến nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: Thanh toán theo chi phí thực tế phát sinh phục vụ nhiệm vụ, căn cứ hóa đơn, chứng từ hợp pháp, tối đa 300.000 đồng/người/tháng.

9. Chi tiếp khách, lễ tân, khánh tiết phục vụ trực tiếp công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp liên quan đến nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác

qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La (trừ các nội dung đã thực hiện tại khoản 1 Điều này):

a) Chi tiếp khách: Nội dung chi và mức chi tiếp khách theo Nghị quyết số 99/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức hội nghị quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 122/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số 99/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức hội nghị quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

b) Chi lễ tân, khánh tiết: Chi trang trí, khánh tiết hội trường/sân khấu, phông bạt, băng rôn, khẩu hiệu, cờ, hoa, âm thanh, ánh sáng và các hoạt động phục vụ trực tiếp hoạt động liên quan đến nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: Thực hiện theo chi phí thực tế phát sinh phục vụ nhiệm vụ, hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong phạm vi dự toán được sử dụng.

Điều 4. Nội dung và mức chi đối với Sở Tài chính

1. Chi công tác phí; tổ chức họp, hội nghị phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, giám sát và quyết toán nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 quy định chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu phục vụ trực tiếp các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này: Thanh toán theo chi phí thực tế phát sinh, căn cứ hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

3. Chi làm thêm ngoài giờ cho công chức trực tiếp thực hiện công tác quản lý, quyết toán và tổng hợp nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Việc thanh toán căn cứ vào nhiệm vụ được giao, thời gian làm thêm thực tế được xác nhận và bảng tính tiền lương làm thêm giờ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La và các phòng giao dịch trực thuộc có trách nhiệm:

a) Căn cứ số tiền lãi được trích, thực hiện quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí theo Quy định này; bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, trong phạm vi nguồn kinh phí được sử dụng.

b) Kết thúc năm tài chính, trước ngày 28 tháng 02 năm sau, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La tổng hợp quyết toán việc sử dụng phần tiền

lãi được phân phối, gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra việc phân bổ, quản lý và sử dụng phần tiền lãi được trích theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

a) Phối hợp xây dựng kế hoạch, đề xuất nội dung chi phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng đối với hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác, bảo đảm phù hợp nhiệm vụ được giao và trong phạm vi nguồn kinh phí được phân phối.

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ; lập, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ có liên quan gửi Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La hoặc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội trực thuộc để thực hiện thanh toán theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của hồ sơ và việc sử dụng kinh phí đúng nội dung, mục đích.

c) Phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát; cung cấp số liệu, báo cáo tình hình thực hiện và quyết toán kinh phí theo yêu cầu của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La, Sở Tài chính và cơ quan có thẩm quyền.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế kể từ ngày văn bản đó có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tài chính để chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Sơn La nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.